TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày: 01/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** ÔNG LÊ VĂN XÔ.
Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG VÕ VĂN PHÚ.

2/ ÔNG NGUYỄN TRUNG TRỰC.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: BÀ PHẠM THỊ NGỌC HIẾU – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ÔNG LÊ ĐỨC DŨNG – kiểm sát viên.

Ngày 01/8/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 06/6/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 18/7/2018 đối với bị cáo:

1/VÕ NGỌC T - 1994, tại Bình Thuận.
Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: làm nông.
Con ông: Võ Ngọc T1 - 1958 và bà: Nguyễn Thị Đ – 1960.
Gia đình có 06 anh, em ruột; lớn nhất sinh 1980, nhỏ nhất là bị cáo.
Vợ, con: chưa có.
Tiền án, Tiền sự: không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/VÕ TIẾN D - 1992, tại Bình Thuận.
Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: làm nông.
Con ông: Võ Văn G - 1956 và bà: Nguyễn Thị C – 1969.
Gia đình có 02 anh, em ruột; lớn nhất sinh 1987, nhỏ nhất là bị cáo.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/PHẠM VĂN T - 1993, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: làm nông.

Con ông: Phạm Văn B - 1972 và bà: Nguyễn Thị C – 1973.

Gia đình có 03 anh, em ruột; lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh 2006.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- Người bị hại:

Hoàng Phi H – sinh năm: 2000. Trú tại: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

-Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Ông Hoàng Minh H – 1975 và bà Lê Thị N – 1978(có mặt).

Cùng trú: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Ông Nguyễn Hoài T – 1970 là luật sư thuộc văn phòng luật sư số 7, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Võ Minh L – 1996. Trú tại: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

2/ Võ Thị Ngọc L – 1984. Trú tại: thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

3/ Võ Thị Ngọc L1 – 1990. Trú tại: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

4/ Nguyễn Thị Đ – 1960. Trú tại: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

5/ Nguyễn Thị C – 1973. Trú tại: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

6/ Nguyễn Thị C – 1969. Trú tại: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

- **Người làm chứng:**

1/ Ngô Thị Hồng V – 1982. Trú tại: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

2/ Nguyễn Thị P – 1987. Trú tại: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

3/ Nguyễn Văn Đ – 1997. Trú tại: thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

4/ Phan Lưu Minh T - 1984. Trú tại: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

5/ Trần Hồng D – 2000. Trú tại: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/7/2017, Võ Ngọc T cùng với Phạm Văn T và Võ Tiến D ngồi uống nước tại quán Tâm Phúc thuộc thôn D, xã H. Tại đây cả ba người bàn bạc và thống nhất đi tìm Hoàng Phi H (Sệ) – 2000, trú thôn 2, xã H để đánh vì trước đó H đánh Võ Minh L – 1996, trú thôn D, xã H (là em họ của T) và có trêu tức T và D. Lúc này cả ba người thấy Trần Hồng D (Quang) – 2000, trú thôn D, xã H thì nhờ D tới tiệm Internet Minh Thế ở thôn 2, H xem có H hay không (lúc này không ai nói cho D biết là tìm H có việc gì). Khoảng 30 phút sau thì D chạy về quán Tâm Phúc báo là có H đang ở quán Internet Minh Thế, thì D tháo cọc cây dù bằng kim loại (dài 113 cm, đường kính 03cm, màu trắng) cầm theo, T mang theo 01 con dao (được T mua cách đây 02 tháng với giá 180.000 đồng, dao có bao bằng vãi đen, cán và lưỡi đều bằng kim loại màu đen, lưỡi dài khoảng 20 cm, một cạnh sắc, có mũi nhọn, bản rộng khoảng 2,5 cm). T chở D và T tới tiệm Internet Minh Thế. Khi tới quán, T dừng xe nổ máy chờ ở trước tiệm, T xuống xe rút dao cầm trên tay, D cầm cây tuýp vào gặp chủ quán (chị Ngô Thị Hồng V – 1985, trú thôn 2, xã H), chị V nói "ra ngoài", nhưng T và D đi thẳng vào dãy bàn máy tính. D thấy H thì la lên "chết mày rồi" và xông vào bàn máy cuối cùng sát tường bên trái nơi H ngồi dùng ống tuýp đánh H. Cùng lúc này T cầm dao đi sau D và rẽ vào lối để máy phô tô, đi dọc theo bức tường tới chỗ H. Khi D và H đang giằng co thì T chạy tới dùng dao đâm 01 nhát vào H, H giơ tay phải lên đỡ thì trúng cẳng tay phải, H dùng chân đạp T rồi bỏ chạy thì bị T đâm 01 nhát trúng vào hông trái của H. H bỏ chạy khỏi quán, cả T và D đuổi theo H vào vườn thanh long của chị Nguyễn Thị P – 1987, trú thôn 2, xã H. Chạy vào vườn thanh long được khoảng 20m thì H vấp ngã, T chạy tới nắm cổ áo H và đấm 02 cái vào lưng H. Tiếp đó, D chạy vào dùng chân đạp 02 cái vào đầu H, lúc này H nói "Tao bị bể ruột rồi", thấy vậy T và D bỏ ra ngoài. D đi ra ngoài thì T chở D về trước, sau đó T quay lại chở T về sau. Còn H bò vào nhà chị P và được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 49/2018/TgT, ngày 15/12/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương vùng hông thấu bụng: thủng đại tràng ngang, thủng đại tràng xuống, đứt niệu quản trái, tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật điều trị. Hiện không để lại di chứng; sẹo vết thương liền, kích thước 3,5x0,7cm. Vết thương do vật sắc nhọn tác động theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, từ dưới lên trên.

+ Vết sẹo mặt sau cẳng tay phải, đứt gân duỗi các ngón III, IV, V; tổn thương thần kinh trụ phải đã được phẫu thuật. Hiện sẹo vết thương liền xầu, kích thước 12x0,5cm. Vết thương do vật sắc nhọn tác động, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay phải của nạn nhân với vật gây thương.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 74% (bảy bốn phần trăm)

Về vật chứng vụ án:

-01 ống tuýp bằng kim loại được sơn màu trắng dài 113 cm, đường kính 03 cm; 01 áo khoác màu xám tro; 01 áo khoác vải màu đen; 01 USB nhãn hiệu FPT, màu đỏ lưu trữ đoạn video ghi hình ảnh vụ đánh nhau tại tiệm internet Minh Thế vào ngày 28/7/2017, cùng với 01 đĩa DVD-RW có chứa đoạn video được trích sao từ USB trên. Hiện các vật chứng là 01 ống tuýp bằng kim loại được sơn màu trắng dài 113 cm, đường kính 03 cm; 01 áo khoác màu xám tro; 01 áo khoác vải màu đen. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/6/2018.

-01 USB nhãn hiệu FPT, màu đỏ lưu trữ đoạn video ghi hình ảnh vụ đánh nhau tại tiệm internet Minh Thế vào ngày 28/7/2017, cùng với 01 đĩa DVD-RW có chứa đoạn video được trích sao từ USB, lưu theo hồ sơ vụ án.

Ngày 01/3/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam đã lập biên bản xác minh truy tìm vật chứng là con dao mà Thiện đã sử dụng gây thương tích cho Hùng nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 275.189.570đồng. Gồm các khoảng:

-Chi phí đi lại điều trị thương tích, tái khám tại các bệnh viện: 18.040.000đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Bình Thuận: 19.434.424đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy: 17.256.930đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Bưu Điện: 12.787.831đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện Hoàn Mỹ Sài gòn: 65.165.181đồng.

-Chi phí đi lại và điều trị tại bệnh viện đa khoa An Phước: 4.875.000đồng.

-Tiền mua thuốc, dụng cụ y tế tại phòng khám Hàm Cần: 1.450.000đồng.

-Tiền mua thuốc, dụng cụ y tế theo hóa đơn bán lẻ: 7.580.204đồng.

-Tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị: 36.000.000đồng.

-Tiền mất ngày công lao động bị hại: 13.800.000đồng.

-Tiền mất ngày công lao động người nuôi bệnh: 13.800.000đồng.

-Tiền tổn thất tinh thần: 65.000.000đồng.

Do thỏa thuận phần bồi thường không được, nên gia đình các bị cáo đã tự giác giao nộp được 90.000.000 đồng để bồi thường, cụ thể: bị cáo Võ Ngọc T nộp được số tiền 60.000.000đồng, bị cáo Võ Tiến D nộp được số tiền 20.000.000đồng, bị cáo Phạm Văn T nộp được số tiền 10.000.000đồng. Toàn bộ số tiền này hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001263 ngày 26/4/2018, biên lai thu tiền số AA/2013-0001266 ngày 25/6/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001267 ngày 25/6/2018.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 05/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo Võ Ngọc Thiện, Võ Tiến Dùng, Phạm Văn Tin về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s, p khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Võ Ngọc T từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Võ Tiến D từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Phạm Văn T từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Áp dụng: điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp bằng kim loại được sơn màu trắng dài 113 cm, đường kính 03 cm; 01 áo khoác màu xám tro; 01 áo khoác vải màu đen, đây là các vật chứng liên quan đến vụ án. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao nhận ngày 06/6/2018.

**Phần dân sự: ***Chấp nhận các khoảng như sau.

-Chi phí đi lại điều trị thương tích, tái khám tại các bệnh viện: 18.040.000đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Bình Thuận: 19.434.424đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy: 17.256.930đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Bưu Điện: 12.787.831đồng.

-Chi phí điều trị tại bệnh viện Hoàn Mỹ Sài gòn: 65.165.181đồng.

-Chi phí đi lại và điều trị tại bệnh viện đa khoa An Phước: 4.875.000đồng.

-Tiền mua thuốc, dụng cụ y tế tại phòng khám Hàm Cần: 1.450.000đồng.

-Tiền mua thuốc, dụng cụ y tế theo hóa đơn bán lẻ: 7.580.204đồng.

-Tiền mất ngày công lao động người nuôi bệnh: 13.800.000đồng.

-Tiền tổn thất tinh thần chỉ chấp nhận 30 tháng lương.

*Không chấp nhận các khoảng như sau.

-Tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị: không có sự chỉ định của bác sỹ.

-Tiền mất ngày công lao động bị hại: do bị hại chưa đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tranh luận:

-Khi phạm tội các bị cáo có sự chuẩn bị trước, nên có tính chất tổ chức.

-Giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, thể hiện tính chất côn đồ.

-Khi gây án xong các bị cáo không đưa bị hại đi cấp cứu chưa thể hiện ăn năn hối cải.

-Các bị cáo chỉ mới bồi thường được 90.000.000đồng, chưa đủ điều kiện áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ các khoảng và số tiền theo yêu cầu của bị hại, việc yêu cầu của bị hại là chính đáng phù hợp với việc điều trị của bị hại.

Viện kiểm sát tranh luận:

-Khi phạm tội các bị cáo có rủ nhau đi, nhưng các bị cáo không có phân công vai trò cụ thể, nên không có tính chất tổ chức.

-Tại phiên tòa bị hại, bị cáo thừa nhận có mâu thuẫn trước, nên không thể hiện tính chất côn đồ.

-Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, khi gây án xong các bị cáo có thiện chí bồi thường, nhưng do bị hại không nhận và các bên không thỏa thuận được số tiền phải bồi thường, tuy nhiên các bị cáo đã tự nguyện nộp được 90.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam để bồi thường, do đó thể hiện ăn năn hối cải và đủ điều kiện áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tranh luận: Vẫn giữ quan điểm những vấn đề đã tranh luận, ngoài những vấn đề trên không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì thêm, đề nghị các bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền đã yêu cầu và đề nghị xét xử các bị cáo theo pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 28/7/2017, Võ Ngọc T cùng với Phạm Văn T và Võ Tiến D ngồi uống nước tại quán Tâm Phúc thuộc thôn D, xã H. Tại đây cả ba người thống nhất đi tìm Hoàng Phi H để đánh vì trước đó H đánh Võ Minh L (là em họ của T) và có trêu tức T và D. Khi biết được Hoàng Phi H đang ở quán Internet Minh Thế, thì D tháo cọc cây dù bằng kim loại cầm theo, T mang theo 01 con dao. T chở D và T tới tiệm Internet Minh Thế. Khi tới quán, T dừng xe nổ máy chờ ở trước tiệm, T xuống xe rút dao cầm trên tay, D cầm cây tuýp vào gặp chủ quán (chị Ngô Thị Hồng V), chị V nói "ra ngoài", nhưng T và D đi thẳng vào dãy bàn máy tính. D thấy H thì la lên "chết mày rồi" và xông vào bàn máy cuối cùng sát tường bên trái nơi H ngồi dùng ống tuýp đánh H. Cùng lúc này T cầm dao đi sau D và rẽ vào lối để máy phô tô, đi dọc theo bức tường tới chỗ H. Khi D và H đang giằng co thì T chạy tới dùng dao đâm 01 nhát vào H, H giơ tay phải lên đỡ thì trúng cẳng tay phải, H dùng chân đạp T rồi bỏ chạy thì bị T đâm 01 nhát trúng vào hông trái của H. H bỏ chạy khỏi quán, cả T và D đuổi theo H vào vườn thanh long của chị Nguyễn Thị P được khoảng 20m thì H vấp ngã, T chạy tới nắm cổ áo H đấm 02 cái vào lưng H. Tiếp đó, D chạy vào dùng chân đạp 02 cái vào đầu H, lúc này H nói "Tao bị bể ruột rồi", nghe vậy T và D bỏ ra ngoài được T chở về, còn H được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 49/2018/TgT, ngày 15/12/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương vùng hông thấu bụng: thủng đại tràng ngang, thủng đại tràng xuống, đứt niệu quản trái, tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật điều trị. Hiện không để lại di chứng; sẹo vết thương liền, kích thước 3,5x0,7cm. Vết thương do vật sắc nhọn tác động theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, từ dưới lên trên.

+ Vết sẹo mặt sau cẳng tay phải, đứt gân duỗi các ngón III, IV, V; tổn thương thần kinh trụ phải đã được phẫu thuật. Hiện sẹo vết thương liền xấu, kích thước 12x0,5cm. Vết thương do vật sắc nhọn tác động, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay phải của nạn nhân với vật gây thương.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 74% (Bảy bốn phần trăm)

Trong vụ án này, do có mâu thuẫn trước, nên bị cáo Võ Ngọc T là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho Hoàng Phi H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 74%. Bị cáo Võ Tiến D là người dùng ống tuýp cùng với T vào đánh H thể hiện vai trò giúp sức tích cực. Bị cáo T đồng ý chở D và T đi đánh nhau, mặc dù không trực tiếp tham gia nhưng thể hiện vai trò giúp sức. Vì vậy, bị cáo D và bị cáo T phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với T.

Trước khi thực hiện hành vi giữa các bị cáo đã thống nhất cùng nhau đánh Hoàng Phi H. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc và phân công trước khi thực hiện hành vi nên giữa các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Võ Ngọc T, Phạm Văn T và Võ Tiến D là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được sức khỏe là vốn quý của con người và được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo là cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác đồng thời ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và trật tự an toàn xã hội, cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: bị cáo Võ Ngọc T là người trực tiếp dùng dao gây thương tích cho Hoàng Phi H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 74%. Còn bị cáo Võ Tiến D là người dùng ống tuýp xông vào đánh anh H trước, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo T dùng dao gây thương tích cho anh H, khi anh H bỏ chạy bị cáo D cùng với bị cáo T còn tiếp tục đuổi theo đánh bị hại thể hiện vai trò tham gia giúp sức tích cực của bị cáo D. Bị cáo T là người chở bị cáo D và T đi đánh nhau, thể hiện vai trò giúp sức cho đồng bọn. Tuy nhiên, khi đi bị cáo không đem theo hung khí và không trực tiếp tham gia cùng với đồng bọn đánh anh H, mức độ tham gia của bị cáo T có vai trò tham gia hạn chế hơn, nên cũng cần xem xét mức hình phạt cho bị cáo T.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đã tích cực tác động gia đình bồi thường, thể hiện sự ăn năn hối cải, cha của bị cáo Thiện có công cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về vật chứng của vụ án đã thu giữ được gồm:

01 ống tuýp bằng kim loại được sơn màu trắng dài 113 cm, đường kính 03 cm; 01 áo khoác màu xám tro; 01 áo khoác vải màu đen. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06/6/2018. Xét thấy liên quan vụ án tịch thu tiêu hủy.

01 USB nhãn hiệu FPT, màu đỏ lưu trữ đoạn video ghi hình ảnh vụ đánh nhau tại tiệm internet Minh Thế vào ngày 28/7/2017, cùng với 01 đĩa DVD-RW có chứa đoạn video được trích sao từ USB trên, lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngày 01/3/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam đã lập biên bản xác minh truy tìm vật chứng là con dao mà Thiện đã sử dụng gây thương tích cho Hùng nhưng không tìm thấy, nên không đề cập.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 275.189.570đồng, gồm các khoảng:

-Chi phí đi lại điều trị thương tích, tái khám tại các bệnh viện: 18.040.000đồng.

-Chi phí điều trị tại bênh viện đa khoa Bình Thuận: 19.434.424đồng.

-Chi phí điều trị tại bênh viện Chợ Rẫy: 17.256.930đồng.

-Chi phí điều trị tại bênh viện đa khoa Bưu Điện: 12.787.831đồng.

-Chi phí điều trị tại bênh viện Hoàn Mỹ Sài gòn: 65.165.181đồng.

-Chi phí đi lại và điều trị tại bênh viện đa khoa An Phước: 8.875.000đồng.

-Tiền mua thuốc, dụng cụ y tế tại phòng khám Hàm Cần: 1.450.000đồng.

-Tiền mua thuốc, dụng cụ y tế theo hóa đơn bán lẻ: 7.580.204đồng.

-Tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị: 36.000.000đồng.

-Tiền mất ngày công lao động bị hại: 13.800.000đồng.

-Tiền mất ngày công lao động người nuôi bệnh: 13.800.000đồng.

-Tiền tổn thất tinh thần: 65.000.000đồng.

HĐXX chấp nhận các khoảng như sau:

-Tiền thuốc điều trị, dụng cụ y tế…: 123.584.523đồng.

- Tiền tàu xe: 18.040.000đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: 30 tháng x 1.390.000đồng = 41.700.000đồng.

-Tiền thất thu ngày công người bệnh: 46 ngày x 200.000đồng = 9.200.00đồng

-Tiền thất thu ngày công người nuôi bệnh: 46 ngày x 300.000đồng = 13.800.000đồng.

Tổng cộng các khoảng: 206.324.523đồng**, (**làm tròn số 206.325.000đồng).

Không chấp nhận tiền ăn uống bồi dưỡng vì không có chỉ định của bác sỹ.

Buộc bị cáo Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T có trách nhiệm liên đới bồi thường các khoảng tổng số tiền là 206.325.000đồng cho bị hại anh Hoàng Phi H. Trách nhiệm bồi thường của các bị cáo được xác định tương ứng với mức độ lỗi của các bị cáo cụ thể như sau: bị cáo Võ Ngọc T bồi thường 93.784.000đồng; bị cáo Võ Tiến D bồi thường 75.027.000đồng; bị cáo Phạm Văn T bồi thường 37.514.000đồng.

Gia đình các bị cáo đã tự giác giao nộp được 90.000.000 đồng để bồi thường, cụ thể: bị cáo Võ Ngọc T nộp được số tiền 60.000.000đồng, bị cáo Võ Tiến D nộp được số tiền 20.000.000đồng, bị cáo Phạm Văn T nộp được số tiền 10.000.000đồng. Toàn bộ số tiền này hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001263 ngày 26/4/2018, biên lai thu tiền số AA/2013-0001266 ngày

25/6/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001267 ngày 25/6/2018. Nghĩ nên tiếp tục tạm giữ để đảo bảo thi hành án dân sự.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Ngọc T nộp được số tiền 60.000.000đồng để bồi thường, bị cáo Võ Tiến D nộp được số tiền 20.000.000đồng để bồi thường, bị cáo Phạm Văn T nộp được số tiền 10.000.000đồng để bồi thường, nên các bị cáo chỉ phải chịu tiền án dân sự sơ thẩm đối với số tiền các bị cáo chưa nộp để bồi thường.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: Võ Ngọc T 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/3/2018.

Căn cứ khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51. Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: 1/Võ Tiến D 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/3/2018

2/Phạm Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/3/2018

ÁP DỤNG: điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp bằng kim loại được sơn màu trắng dài 113 cm, đường kính 03 cm; 01 áo khoác màu xám tro; 01 áo khoác vài màu đen. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06/6/2018.

ÁP DỤNG: Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T có trách nhiệm liên đới bồi thường các khoảng cho bị hại Hoàng Phi H số tiền là **206.325.000đồng**(Hai trăm lẻ sáu triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Cụ thể: bị cáo Võ Ngọc T bồi thường số tiền 93.784.000đồng; bị cáo Võ Tiến D bồi thường số tiền 75.027.000đồng; bị cáo Phạm Văn T bồi thường số tiền 37.514.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền ghi trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 90.000.000 đồng để đảo bảo việc thi hành án dân sư. Toàn bộ số tiền này hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001263 ngày 26/4/2018, biên lai thu tiền số AA/2013-0001266 ngày 25/6/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001267 ngày 25/6/2018.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Ngọc T, Võ Tiến D, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Võ Ngọc T nộp 1.689.200đồng; bị cáo Võ Tiến D nộp 2.751.300đồng; bị cáo Phạm Văn T nộp 1.375.700đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/8/2018).

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Xô